

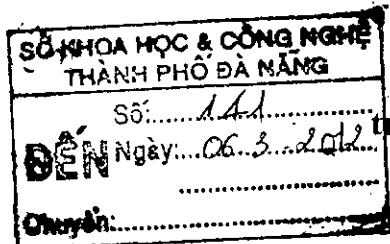
C. Dương n. cứu tham mưu
thực hiện.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09 /2012/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 03 năm 2012



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế khen thưởng
trong hoạt động khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Ky | BGD (Đb)
TC | VF tổ chức
trên khai
(ph gđ 01b)
Nhan 67

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Thi đua Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000;
Căn cứ Thông tư số 52/2007/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ
Tài chính Hướng dẫn chế độ tài chính cho hoạt động Hội thi sáng tạo kỹ thuật;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ (Ban Thi đua Khen thưởng), Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&CN, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TV-TU, TT HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- CT, PCT UBND TP;
- UBMTQ TP;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các quận, huyện;
- Trung tâm THVN tại Đà Nẵng;
- Đài PTTH Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- Lưu: VT, LT, NCPC, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Văn Hữu Chiến

QUY CHẾ

**Xét khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ
thành phố Đà Nẵng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2012/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 03 năm 2012 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phạm vi, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng và mức thưởng; hồ sơ, thủ tục và quy trình xét khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ của UBND thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Hoạt động khoa học và công nghệ* quy định trong quy chế này bao gồm: hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất; hoạt động hợp tác về khoa học và công nghệ; hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

2. *Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ* bao gồm hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động phát triển công nghệ:

a) *Nghiên cứu khoa học* là hoạt động phát hiện, tìm hiểu các hiện tượng, sự vật, quy luật của tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo các giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn;

b). *Phát triển công nghệ* là hoạt động nhằm tạo ra và hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới. Phát triển công nghệ bao gồm triển khai thực nghiệm và sản xuất thử nghiệm:

- *Triển khai thực nghiệm* là hoạt động ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học để làm thực nghiệm nhằm tạo ra công nghệ mới, sản phẩm mới;

- *Sản xuất thử nghiệm* là hoạt động ứng dụng kết quả triển khai thực nghiệm để sản xuất thử ở quy mô nhỏ nhằm hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới trước khi đưa vào sản xuất và đời sống.

c) *Công trình khoa học và công nghệ* là sản phẩm của quá trình lao động sáng tạo trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

3. *Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất* là các hoạt động tạo ra sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và sáng chế:

a) *Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất* là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý hoặc giải pháp tổ chức sản xuất mới, có khả năng áp dụng và mang lại lợi ích thiết thực cho cơ quan, đơn vị nhận đăng ký;

b) *Sáng chế* là giải pháp kỹ thuật dưới dạng sản phẩm hoặc quy trình nhằm giải quyết một vấn đề xác định bằng việc ứng dụng các quy luật tự nhiên.

4. *Hoạt động hợp tác về khoa học và công nghệ* là hoạt động phối kết hợp với các tổ chức nghiên cứu, các nhà khoa học trong và ngoài nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của thành phố.

5. *Hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ* là hoạt động ứng dụng các kết quả nghiên cứu, giải pháp công nghệ, kỹ thuật tiên tiến vào thực tế sản xuất, đời sống, công tác quản lý.

6. *Tác giả công trình; tác giả sáng kiến, sáng chế* là người bằng lao động của mình trực tiếp sáng tạo ra công trình, sáng kiến, sáng chế.

7. *Đồng tác giả công trình, sáng kiến, sáng chế* là hai hoặc nhiều người bằng lao động của mình cùng trực tiếp sáng tạo ra công trình, sáng kiến, sáng chế. Những người chỉ giúp đỡ, hỗ trợ về kỹ thuật, vật chất, kinh phí cho tác giả, đồng tác giả mà không trực tiếp tham gia sáng tạo ra công trình, sáng kiến, sáng chế thì không phải là tác giả, đồng tác giả của công trình, sáng kiến, sáng chế.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Cá nhân là công dân Việt Nam và người nước ngoài có thành tích xuất sắc trong các hoạt động khoa học và công nghệ sau đây trên địa bàn thành phố:

1. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;
2. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất;
3. Hợp tác về khoa học và công nghệ;
4. Chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Điều 4. Nguyên tắc xét thưởng

1. Chính xác, công khai, dân chủ, công bằng, kịp thời;
2. Dựa vào thành tích đạt được để khen thưởng, không căn cứ vào mức khen thưởng trước đó;
3. Mỗi thành tích chỉ được xét khen thưởng một lần theo Quy chế này;
4. Kết hợp chặt chẽ việc động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;
5. Đảm bảo thủ tục hồ sơ, qui trình xét duyệt và thời gian đề nghị xét khen thưởng theo qui định.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG

Điều 5. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

1. Điều kiện được đề nghị xét khen thưởng

Công trình đề nghị xét khen thưởng phải đáp ứng đủ 02 điều kiện sau đây:

a) Công trình đề nghị xét khen thưởng phải được công bố hoặc ứng dụng trong thực tiễn ít nhất là 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét thưởng;

b) Không có tranh chấp về quyền tác giả; không có khiếu kiện, tố cáo về nội dung và kết quả công trình tại thời điểm xét thưởng.

2. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

Công trình được xét thưởng phải đáp ứng đủ 02 tiêu chuẩn sau đây:

a) Các công trình khoa học và công nghệ cấp thành phố hoặc các công trình khoa học và công nghệ cấp nhà nước thực hiện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tương ứng nghiệm thu đạt loại Giỏi trở lên (Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp thành phố nghiệm thu công trình cấp thành phố; Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp nhà nước nghiệm thu công trình cấp nhà nước);

b) Kết quả nghiên cứu mang lại hiệu quả thiết thực trong thực tiễn công tác quản lý, sản xuất, đời sống, xã hội và môi trường, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội, khoa học và công nghệ của thành phố.

3. Cơ cấu giải thưởng, hình thức khen thưởng và mức thưởng

a) Cơ cấu giải thưởng gồm: giải nhất, giải nhì, giải ba, giải khuyến khích.

b) Hình thức khen thưởng: Giấy chứng nhận giải thưởng của Chủ tịch UBND thành phố.

c) Mức tiền thưởng cho tác giả (hoặc đồng tác giả) công trình khoa học và công nghệ tương ứng với cơ cấu giải thưởng cụ thể như sau:

- Giải nhất: 20 lần mức lương tối thiểu chung;
- Giải nhì: 15 lần mức lương tối thiểu chung;
- Giải ba: 10 lần mức lương tối thiểu chung;
- Giải khuyến khích: 5 lần mức lương tối thiểu chung.

Điều 6. Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất

1. Đối với hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất đạt giải cấp thành phố:

a) Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tổ chức sản xuất đạt giải tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật thành phố.

b) Cơ cấu giải thưởng, hình thức khen thưởng và mức thưởng:

- Cơ cấu giải thưởng gồm: giải nhất, giải nhì, giải ba, giải khuyến khích;
- Hình thức khen thưởng: Giấy chứng nhận giải thưởng của Chủ tịch UBND thành phố;
- Mức tiền thưởng cho tác giả (hoặc đồng tác giả) của các giải pháp, sáng kiến tương ứng với cơ cấu giải thưởng cụ thể như sau:
 - + Giải nhất: 15 lần mức lương tối thiểu chung;
 - + Giải nhì: 10 lần mức lương tối thiểu chung;
 - + Giải ba: 8 lần mức lương tối thiểu chung;
 - + Giải khuyến khích: 4 lần mức lương tối thiểu chung.

2. Đối với hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất đạt giải quốc gia:

a) Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Bên cạnh các giải thưởng đã nhận được ở cấp khen thưởng, Chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen và thưởng thêm cho tác giả (hoặc đồng tác giả) đạt được một trong các thành tích sau:

- Có sáng chế được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng;
- Có giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất đạt giải tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc;
- Có công trình đạt Giải thưởng Sáng tạo Khoa học – Công nghệ Việt Nam (giải VIFOTEC).

b) Điều kiện được thành phố khen thưởng nội dung này phải đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Tác giả (hoặc đồng tác giả) công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Đà Nẵng;
- Sáng kiến, giải pháp, công trình được áp dụng mang lại hiệu quả rõ rệt cho sự phát triển kinh tế xã hội thành phố Đà Nẵng.
- Tác giả (hoặc đồng tác giả) có quá trình sinh sống, học tập, công tác lâu dài, gắn bó với thành phố Đà Nẵng (Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất cụ thể);

c) Hình thức khen thưởng và mức thưởng:

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố kèm theo tiền thưởng là 15 lần mức lương tối thiểu chung cho tác giả (hoặc đồng tác giả) có sáng chế được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng;
- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố kèm theo tiền thưởng cho tác giả (hoặc đồng tác giả) có các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tổ chức sản xuất đạt giải tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc như sau:

- + Giải nhất: 10 lần mức lương tối thiểu chung;
- + Giải nhì: 8 lần mức lương tối thiểu chung;

- + Giải ba: 5 lần mức lương tối thiểu chung;
- + Giải khuyến khích: 3 lần mức lương tối thiểu chung.

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố kèm theo tiền thưởng cho tác giả (hoặc đồng tác giả) có công trình đạt giải thưởng Sáng tạo Khoa học-Công nghệ Việt Nam (giải VIFOTEC) như sau:

- + Giải nhất: 15 lần mức lương tối thiểu chung;
- + Giải nhì: 10 lần mức lương tối thiểu chung;
- + Giải ba: 8 lần mức lương tối thiểu chung;
- + Giải khuyến khích: 4 lần mức lương tối thiểu chung.

Điều 7. Hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Các hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào thực tiễn mang lại hiệu quả rõ rệt trên địa bàn thành phố (Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố xem xét và đề xuất trong từng trường hợp cụ thể). Hiệu quả ứng dụng phải được đánh giá ít nhất trong thời gian 1 năm kể từ khi chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến thời điểm nộp hồ sơ xét thưởng. Hiệu quả hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được đánh giá qua các nội dung sau đây:

- a) Tăng năng suất, chất lượng sản phẩm rõ rệt so với trước khi ứng dụng;
- b) Tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, góp phần xoá đói giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường tại địa phương;
- c) Mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao hơn rõ rệt so với trước khi ứng dụng.

2. Hình thức khen thưởng và mức thưởng: Tặng bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố kèm theo tiền thưởng là 8 lần mức lương tối thiểu chung cho các cá nhân chủ trì thực hiện các hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào thực tiễn đáp ứng quy định tại khoản 1, Điều này.

Điều 8. Hoạt động Hợp tác về khoa học và công nghệ

1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

Các cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích trong công tác thu hút các chuyên gia đầu ngành về các lĩnh vực kinh tế, công nghệ cao phục vụ phát triển kinh tế xã hội thành phố (Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố xem xét và đề xuất trong từng trường hợp cụ thể);

b) Có thành tích trong công tác thu hút các dự án lớn đầu tư vào lĩnh vực khoa học và công nghệ (giá trị của dự án do Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố đề xuất trong từng trường hợp cụ thể).

2. Hình thức khen thưởng và mức thưởng: Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố kèm theo tiền thưởng là 8 lần mức lương tối thiểu chung cho các cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, Điều này.

Chương III **HỒ SƠ XÉT KHEN THƯỞNG**

Điều 9. Hồ sơ chung

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch UBND thành phố (qua Ban Thi đua Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ);

2. Văn bản đề nghị xét khen thưởng của đơn vị có cá nhân được xét khen thưởng. Đối với cá nhân không được đơn vị phụ trách đề nghị xét khen thưởng hoặc không thuộc một tổ chức nào thì tự làm văn bản đề nghị và có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú. Đối với cá nhân là người nước ngoài (hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài) tự làm văn bản đề nghị ghi rõ họ tên, quốc tịch và lý do đề nghị xét khen thưởng; Trong trường hợp cơ quan, đơn vị, cá nhân không tự đề nghị nhưng có văn bản đề cử của một tổ chức, cá nhân khác thì cũng được xem xét đề nghị khen thưởng;

3. Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng.

Điều 10. Hồ sơ đặc thù theo từng đối tượng

1. Đối với Giải thưởng hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ:

a) Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ nghiệm thu công trình khoa học và công nghệ ở cấp quản lý tương ứng;

b) Xác nhận của cơ quan quản lý tương ứng về tiến độ thực hiện và giá trị ứng dụng của công trình (Sở Khoa học và Công nghệ xác nhận đối với công trình khoa học và công nghệ cấp thành phố; Bộ Khoa học và Công nghệ xác nhận đối với công trình khoa học và công nghệ cấp nhà nước);

c) Báo cáo đánh giá kết quả ứng dụng vào thực tiễn của công trình có chữ ký của tác giả và xác nhận của đơn vị triển khai ứng dụng.

2. Đối với hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất:

a) Đối với các giải thưởng cấp thành phố: Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng của cơ quan có thẩm quyền tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật thành phố;

b) Đối với sáng chế được cấp văn bằng: Văn bằng của Cục Sở hữu trí tuệ cấp cho sáng chế (bản phô tô có công chứng);

c) Đối với các giải thưởng cấp quốc gia và giải VIFOTEC: Chứng nhận đoạt giải tại Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc hoặc chứng nhận đoạt giải VIFOTEC (bản phô tô có công chứng).

3. Đối với hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cần có văn bản xác nhận hiệu quả của tổ chức, cá nhân được chuyển giao ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

4. Đối với hoạt động Hợp tác về khoa học và công nghệ cần có văn bản xác nhận của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng.

Đối với các trường hợp đặc biệt quy định tại khoản 3 Điều 11 và khoản 5 Điều 13 thực hiện theo thủ tục đơn giản.

Chương IV **QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG**

Điều 11. Trách nhiệm trình hồ sơ xét khen thưởng

1. Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng, tổng hợp và xin ý kiến Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố để xét chọn hồ sơ trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng;

2. Đối với trường hợp khen thưởng cho người nước ngoài (bao gồm cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài) đáp ứng các tiêu chuẩn đề ra trong Chương II của Quy chế này, trước khi xin ý kiến Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ xin ý kiến các ngành liên quan;

3. Đối với những trường hợp đặc biệt chưa được quy định tại Quy chế này nhưng các cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong các hoạt động khoa học và công nghệ được các tổ chức quốc tế có uy tín công nhận, tùy theo từng trường hợp cụ thể Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng;

4. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định hồ sơ, xem xét các vấn đề liên quan đến cá nhân được đề nghị khen thưởng, tổ chức họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố (có mời đại diện Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ thành phố và Văn phòng UBND thành phố) để xét chọn hồ sơ trước khi trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng.

Điều 12. Trách nhiệm của Hội đồng khoa học và Công nghệ thành phố

Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố có trách nhiệm xem xét các hồ sơ do Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị và xét chọn hồ sơ để trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng.

Điều 13. Thời gian và quy trình thực hiện việc xét khen thưởng

1. Việc xét thưởng được tiến hành 2 năm một lần vào quý IV của năm thứ hai;

2. Sở Khoa học và Công nghệ bắt đầu nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 30 tháng 6 của năm xét khen thưởng;

3. Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, thẩm định hồ sơ trình Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố xét chọn trước ngày 30 tháng 8 của năm xét khen thưởng; hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND thành phố (qua Ban Thi đua Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ thành phố) trước ngày 30 tháng 9 của năm xét khen thưởng;

4. Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Ban Thi đua Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng thẩm tra hồ sơ và trình Chủ tịch UBND thành phố trong quý IV của năm xét khen thưởng;

5. Đối với những trường hợp khen thưởng đột xuất, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng từng trường hợp cụ thể.

Điều 14. Kinh phí khen thưởng

Kinh phí khen thưởng các hoạt động khoa học và công nghệ thành phố được chi từ các nguồn:

1. Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ thành phố: Chi cho khen thưởng trong hoạt động Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất (Thực hiện theo Công văn số 1812/BKHCN-KHTC ngày 27/7/2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về nguồn kinh phí khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ);

2. Quỹ thi đua khen thưởng của thành phố: Chi cho khen thưởng trong hoạt động Hợp tác về khoa học và công nghệ; Hoạt động chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo

Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo trong việc khen thưởng các hoạt động khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 16. Hướng dẫn thi hành

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy chế này và báo cáo tình hình cho UBND thành phố.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về UBND thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

